

Thời gian làm bài: 120 phút (không kể thời gian giao đề)

Đề thi gồm có: 01 trang

Câu 1: (2.0 điểm) Hãy đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:

(1) "Tôi vẫn hay đi về
Nơi con đường năm ấy
Qua những bờ lau sậy
Trắng xóa những niềm riêng.

(3) Con nhện hồng worm to
Giăng kín lời ru muện
À ơi con cà cuống
Mang tuổi thơ đâu rồi?

(2) Mênh mông thuở hồn nhiên
Con chuồn chuồn bụng đỏ
Cánh diều nghiêng nghiêng gió
Chở nặng miền ước mơ.

(4) Tiếng hát thuở nằm nôi
Lớn theo từng mùa gặt
Vẫn còn nghe trong vắt
Như những hòn bi xanh./."

(Trích "Đi về" – Phạm Hải Bằng – Thơ Tình Du Mục – 2011)

- Hãy chỉ ra phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong văn bản. (0.25 điểm)
- Chỉ ra một số từ ngữ, hình ảnh gợi những kỷ niệm tuổi thơ của tác giả. (0.25 điểm)
- Hai câu thơ "Cánh diều nghiêng nghiêng gió/ Chở nặng miền ước mơ" gợi cho anh/chị suy nghĩ gì? (0.75 điểm)
- Hãy chỉ ra và phân tích tác dụng nghệ thuật của các biện pháp tu từ được nhà thơ Phạm Hải Bằng sử dụng đoạn thơ (3) và (4). (0.75 điểm)

Câu 2: (3.0 điểm) Trong tác phẩm văn học kinh điển "Nhà giả kim", nhà văn Paulo Coelho đã có một nhận định sâu sắc:

"Hãy tự nhủ với trái tim mình rằng nỗi sợ đau khổ còn tồi tệ hơn cả đau khổ. Nhưng không có trái tim nào lại đau khổ khi lên đường tìm kiếm ước mơ của nó."

(Trích "Nhà giả kim" - Paulo Coelho- 1988)

Anh/chị hiểu nhận định trên như thế nào? Trình bày suy nghĩ của mình về quan điểm của Paulo Coelho.

Câu 3: (5.0 điểm) Từ việc phân tích nhân vật Phương Định trong tác phẩm "Những ngôi sao xa xôi" của nhà văn Lê Minh Khuê, anh/chị hãy bày tỏ suy cảm về hình ảnh thế hệ trẻ Việt Nam thời kỳ kháng chiến chống Mỹ trong nguồn cảm hứng chung của văn học giai đoạn 1945-1975.

----- Hết -----

Lưu ý: Thí sinh không sử dụng tài liệu; Giám thị xem thi không giải thích gì thêm.

ĐÁP ÁN THAM KHẢO

KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 (THPT)

MÔN : NGỮ VĂN

NĂM HỌC: 2019-2020

MÃ ĐỀ 01Hướng dẫn chấm gồm có: *09 trang***A. YÊU CẦU CHUNG**

- Giám khảo phải nắm được nội dung trình bày trong bài làm của học sinh để đánh giá được một cách khái quát, tránh đếm ý cho điểm.

- Giám khảo cần vận dụng linh hoạt đáp án, nên sử dụng biểu điểm một cách hợp lý; khuyến khích những bài viết có cảm xúc và sáng tạo.

- *Lưu ý: Điểm bài thi có thể lẻ đến 0.25 điểm và không làm tròn số.*

B. YÊU CẦU CỤ THỂ

Câu 1 (2.0 điểm)	1. (15%) - Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong những đoạn thơ: Biểu cảm. <i>(Học sinh nêu phương thức biểu đạt không phải phương thức chính, giám khảo không cho điểm)</i>	0.25 đ
	2. (15%) Chỉ ra những từ ngữ, hình ảnh gợi nhắc kỷ niệm tuổi thơ của thi sĩ: <i>Con đường năm ấy; Bờ lau sậy; con chuồn chuồn; cánh diều; con nhện hồng; con cà cuống; tiếng hát; mùa gặt,...</i> <i>(Yêu cầu thí sinh chỉ ra được ít nhất 4 hình ảnh)</i>	0.25 đ
	3. (35%) - Cảm nhận về hai câu thơ: <i>"Cánh diều nghiêng nghiêng gió/ Chở nặng miền ước mơ"</i> : + Cảm nhận chung: đây là hình ảnh gợi nhắc, gợi nhớ kỷ niệm tuổi thơ sáng trong, đẹp đẽ của nhà thơ, để lại ấn tượng trong lòng độc giả bởi sự giản dị, mộc mạc mà giàu xúc cảm... + Cảm nhận cụ thể: + Hình ảnh <i>"cánh diều"</i> , từ láy <i>"nghiêng nghiêng"</i> : gợi vẻ đẹp giản đơn, thanh bình của làng quê và nét hồn nhiên của tuổi thơ. + Hình ảnh hoán dụ <i>"miền ước mơ"</i> : thế giới mà nhân vật trữ tình khao khát, một không gian bao la, khoáng đạt, một tương lai sáng tươi...	0.25 đ
	+ Đánh giá, nâng cao: hai câu thơ bộc bạch cảm xúc của tác giả về những năm tháng tươi đẹp nhất của tuổi ấu thơ. Chính những khao khát thơ ngây thuở bé, những nét giản dị trữ tình của quê hương là điểm tựa, là	0.25 đ

động lực trên con đường kiếm tìm và hiện thực hóa ước mơ của nhân vật trữ tình.

4. (35%)

Một số thủ pháp tu từ đặc sắc:

- **Chỉ ra và nêu hiệu quả khái quát:**

+ **Nhân hóa:** hình ảnh “con cà cuống” mang tuổi thơ đi xa: khiến cho sự vật có hồn, câu thơ trở nên sinh động, gần gũi đồng thời gọi lại vẻ đẹp của một thời tuổi thơ.

+ **Câu hỏi tu từ:** “*À ơi con cà cuống! Mang tuổi thơ đâu rồi?*”: sự nuối tiếc, xót xa cho những kỷ niệm đẹp một thời, nay đã trở thành quá vãng.

+ **Ẩn dụ (chuyển đổi cảm giác) + so sánh:** “*Tiếng hát thuở nằm nôi*” – “*Vẫn còn nghe trong vất*” – so sánh với “*hòn bi xanh*”: dù đã trưởng thành, đã già từ những tháng ngày thơ dại nhưng những ký ức năm xưa dường như vẫn còn hiển hiện rõ nét trong tâm tưởng nhà thơ một cách sống động, đẹp đẽ, khiến lòng người không khỏi xao xuyến, bồi hồi...

⇒ **Hiệu quả chung:** sự tổng hòa của nhiều thủ pháp tu từ, đặc biệt là *ẩn dụ, so sánh, câu hỏi tu từ, nhân hóa* đã góp phần tô đậm ấn tượng về một miền tuổi mộng đẹp giản dị; bộc lộ cảm xúc chân thành của nhà thơ và khát khao được một lần trở lại những tháng ngày đã qua ấy. Qua đó, giúp người đọc cảm nhận được tình cảm gắn bó với quê hương, với những điều mộc mạc, giản đơn đồng thời đánh thức ở mỗi cá nhân ý thức cội nguồn thiêng liêng, sâu sắc.

(*Học sinh có thể nêu nhiều hơn hoặc ít hơn số thủ pháp tu từ đề xuất trong đáp án, tuy nhiên phải đảm bảo được ít nhất 2 biện pháp tiêu biểu: câu hỏi tu từ và ẩn dụ*)

* **Lưu ý:** Đối với câu 1

- Có thể cho **điểm tuyệt đối** nếu bài làm của học sinh đáp ứng được ít nhất **80%** yêu cầu của đáp án.

- Giám khảo cần cân nhắc cho điểm tương ứng đối với những kiến giải khác (bao gồm cả biện pháp nghệ thuật và cách lý giải hiệu quả nghệ thuật), **có thể khác đáp án nhưng phải hợp lý và có căn cứ xác đáng**. Không đánh giá cao những lý giải mang tính suy diễn quá nhiều.

0.5 đ

0.25 đ

<p>Câu 2</p> <p>(3.0 điểm)</p>	<p><u>I. Yêu cầu chung: (5%)</u></p> <p>- Thí sinh phải phát huy được những hiểu biết về đời sống xã hội, khả năng tạo lập văn bản và khả năng bày tỏ chính kiến, quan điểm của mình về vấn đề nghị luận.</p> <p>- Bài viết phải trình bày rõ ràng, bố cục mạch lạc, tuân thủ các quy tắc tạo lập văn bản, nêu được vấn đề nghị luận ở phần mở bài.</p> <p><u>II. Yêu cầu cụ thể: (90%)</u></p> <p><u>1. Giải thích: (15%)</u></p> <p>- “Đau khổ”: những đau thương, mất mát, những khó khăn, thử thách trên hành trình sống, kiếm tìm và hiện thực hóa khát khao của cuộc đời.</p> <p>- “Ước mơ”: những mong muốn, khát khao, thường là những điều chưa có trong thực tại, nhằm thỏa mãn nhu cầu vật chất và tinh thần của con người; có ý nghĩa định hướng suy nghĩ, nhận thức và hành động của mỗi cá nhân.</p> <p style="padding-left: 40px;"><i>“Hãy tự nhủ với trái tim mình rằng nỗi sợ đau khổ còn tồi tệ hơn cả đau khổ”:</i></p> <p style="padding-left: 40px;"><i>Nhưng không có trái tim nào lại đau khổ khi lên đường tìm kiếm ước mơ của nó.”</i></p> <p>=> Ý nghĩa câu nói của Paulo Coelho: Bằng cách nói phủ định, câu trích dẫn đã khẳng định vai trò của bản lĩnh, ý chí trước những đau thương, mất mát, gian nan, thách thức của cuộc sống; nhằm thực hiện những khát khao cao đẹp của cuộc đời. Đồng thời, nhận định của nhà văn còn nhấn mạnh giá trị đích thực của những mơ ước, khát vọng đối với tâm hồn của mỗi cá nhân; động viên, khích lệ chúng ta trên con đường lắm thử thách, chông gai ấy.</p> <p><u>2. Bàn luận. (50%)</u></p> <p><u>2.1. Những “nỗi sợ đau khổ” trên hành trình tìm kiếm và thực hiện ước mơ (Biểu hiện của vấn đề):</u></p> <p>- Cuộc sống vốn tồn tại nhiều hiểm nguy, thách thức. Và đương nhiên, những gian nan ấy tất yếu sẽ hiện hữu trên chặng đường tiến đến mơ ước của tuổi trẻ. Không thành công nào mà không có mất mát, đau</p>	<p>0.25 đ</p> <p>0.25 đ</p> <p>0.25 đ</p> <p>0.25 đ</p>
--	--	---

thương, “chặng đường nào trải bước trên hoa hồng, bàn chân cũng thấm đau vì những mũi gai” (Đường đến vinh quang).

- Đứng trước khó khăn, đặc biệt là những mất mát về mặt tinh thần, không nên sợ hãi, chùn bước bởi mà phải nỗ lực, cố gắng vượt lên nghịch cảnh để tiến đến mục tiêu cao cả của bản thân.

2.2. Tại sao cần hiểu được rằng “nỗi sợ đau khổ còn tồi tệ hơn cả đau khổ”; tại sao còn phải hiểu rằng không ai đau khổ khi dũng cảm lên đường thực hiện ước mơ? (Nguyên nhân và hệ quả của vấn đề)

2.2.1. “Nỗi sợ đau khổ còn tồi tệ hơn cả đau khổ”, vì:

- Khi con người chìm trong cảm giác sợ hãi phải đối diện với những đòn đau, khó khăn, thách thức; ta sẽ bị nỗi sợ hãi xâm chiếm và ngự trị tâm hồn. Càng sợ hãi, sẽ càng lo lắng và khi đó, ta sẽ không đủ tỉnh táo, sáng suốt để tìm ra những giải pháp cụ thể, thiết thực, phù hợp để giải quyết vấn đề

0.25 đ

- Thiếu bản lĩnh, sức chịu đựng lâu dần còn khiến con người trở nên nhút nhát, thậm chí đốn hèn, không đủ khả năng đối mặt với những thách thức dù là nhỏ nhất.

0.25 đ

2.2.2. Không ai phải đau khổ khi dũng cảm lên đường thực hiện ước mơ, vì:

- Ước mơ, đặc biệt là những ước mơ chân chính, là những khát khao cao đẹp, thuần khiết, có ý nghĩa quan trọng đối với sự trưởng thành và phát triển của mỗi cá nhân. Dũng cảm theo đuổi những khát vọng ấy cũng chính là đang can đảm làm chủ cuộc đời, tương lai của chính mình. Khi đã đủ nghị lực để đương đầu với gian nan, thử thách, bảo vệ mơ ước, hoài bão, con người sẽ cảm thấy hạnh phúc, tự hào về chính mình. Không ai lại dằn vặt đau khổ khi mình đã nỗ lực hết sức, dù ở bất kỳ hoàn cảnh nào. (Dẫn chứng cụ thể: cậu bé Santiago trong tác phẩm “Nhà giả kim”; những tấm gương vượt khó trong học tập, lao động...)

0.25 đ

- Can đảm đương đầu với nghịch cảnh, vượt lên nỗi sợ hãi, lắng lo sẽ giúp chúng ta khám phá những khả năng tiềm ẩn của bản thân; tìm kiếm, phát hiện và bồi dưỡng những giá trị nhân văn cao đẹp; khẳng định và nâng cao giá trị con người bằng những thành công xứng đáng. (Dẫn chứng cụ thể...)

0.25 đ

=> **Khẳng định:** sự nhút nhát, đốn hèn nhiều khi còn đáng sợ hơn cả

<p>Câu 3 : (5.0 điểm)</p>	<p>khó khăn, nghịch cảnh. Ước mơ cao đẹp sẽ không khiến bất kỳ ai phải khổ đau trên hành trình chinh phục, đồng thời cũng là hành trình hoàn thiện nhân cách, bồi dưỡng tâm hồn.</p> <p>3. <u>Mở rộng, nâng cao vấn đề nghị luận:</u> (15%)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không phải mọi ước mơ đều dẫn đến cánh cửa thành công. Kể cả khi ta đã cố gắng hết sức, nhưng nếu đó không phải là những ước mơ chân chính, phù hợp với sự phát triển lành mạnh của cá nhân và cộng đồng xã hội, những khát vọng ấy cũng sẽ không được trân trọng và mọi công sức đều có khả năng bị phủ nhận. - Phê phán những bạn trẻ nhút nhát, không can đảm, thiếu bản lĩnh, ý chí; luôn sợ hãi, rụt rè, không dám dẫn thân khám phá, thực hiện ước mơ - Phê phán những người sống không niềm tin, mơ ước, khát vọng; sống một cuộc đời an toàn nhưng tẻ nhạt, nhàm chán, vô nghĩa. <p>4. <u>Bài học</u> (Phương hướng giải quyết vấn đề): (15%)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong cuộc sống, trước những đón đầu, mất mát, phải dũng cảm, rèn luyện ý chí, nghị lực, dưỡng nuôi niềm tin và kiên trì đến cùng trên hành trình hiện thực hóa những khát vọng của cuộc đời. <p>* Lưu ý : Đối với câu 2</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ cho điểm tuyệt đối khi bài làm của học sinh đáp ứng được trên 70% yêu cầu của đáp án. - Không đánh giá cao những bài viết thiếu luận điểm, hoặc luận điểm chưa rõ ràng, trình bày thiếu cụ thể, còn chung chung, không biết phối hợp giữa lý lẽ và dẫn chứng. - Học sinh có những cách lý giải khác với đáp án nhưng thuyết phục thì vẫn cho điểm tương đương, tuy nhiên không vượt quá mức điểm quy định. <hr/> <p>I. Yêu cầu chung: (10%)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh phải thể hiện hiểu biết của bản thân về kiến thức văn học, tác phẩm văn học, tác giả văn học. - Bài viết bố cục rõ ràng, không lạc đề, văn viết có cảm xúc. <p>II. Yêu cầu cụ thể: (90%)</p>	<p>0.25 đ</p> <p>0.25 đ</p> <p>0.25 đ</p> <p>0.25 đ</p>
---	--	---

	<p>1. Giới thiệu tác giả/ tác phẩm và vấn đề nghị luận (15%)</p> <p>1.1. Tác giả: Lê Minh Khuê</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quê Thanh Hóa; bà thuộc thế hệ những nhà văn bắt đầu sáng tác trong thời kì kháng chiến chống đế quốc Mỹ. Hiện tại bà là Hội viên Hội Nhà văn Việt Nam. - Các tác phẩm của Lê Minh Khuê ra đời đầu những năm 70 của thế kỉ XX đều viết về cuộc sống chiến đấu của thanh niên xung phong và bộ đội trên tuyến đường Trường Sơn khói lửa; cổ vũ chặng đường kháng chiến gian nan của dân tộc. - Ngòi bút miêu tả tâm lý của Lê Minh Khuê khá sắc sảo, nhất là khi miêu tả tâm lý phụ nữ. <p>1.2. Tác phẩm: Những ngôi sao xa xôi (1970)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoàn cảnh ra đời của tác phẩm Những ngôi sao xa xôi sáng tác vào những năm 1970 trong thời kì kháng chiến chống Mỹ vô cùng gian khổ, ác liệt. - Truyện viết về cuộc sống, chiến đấu của ba nữ thanh niên xung phong trên tuyến đường Trường Sơn. - Nêu rõ thực tế, thanh niên miền Bắc lúc bấy giờ: khí thế sôi nổi vì miền Nam “<i>Xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước- Mà lòng phơi phới dậy tương lai</i>” <p>1.3. Nhân vật Phương Định (khái quát):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặt phương định trong mối quan hệ chung với 2 cô gái còn lại, giới thiệu khái quát về 2 cô gái đồng đội của Phương Định. - Phương Định là nhân vật chính xung tời kể chuyện. Cô là một trong 3 cô gái thanh niên xung phong nhân vật chính của truyện ngắn. Cô vừa là người có nét đẹp tiêu biểu của thế hệ trẻ anh hùng vừa mang những nét đẹp riêng của người con gái Hà thành. <p>2. Phân tích nhân vật Phương Định: (45%)</p> <p>2.1. Cô gái có tâm hồn trong sáng:</p> <p>2.1.1. Nhạy cảm và mơ mộng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Là cô gái trẻ người Hà Nội, từng có một thời học sinh hồn nhiên vô tư. 	<p>0.25 đ</p> <p>0.25đ</p> <p>0.25đ</p> <p>0.75 đ</p>
--	--	---

	<p>- Hay nhớ về kỷ niệm (kỷ niệm luôn sống lại trong cô ngay giữa chiến trường ác liệt; chỉ một cơn mưa đá vụt qua là kỷ niệm lại thức dậy trong cô...). Đó vừa là khao khát, vừa là liều thuốc tinh thần động viên cô nơi tuyến lửa.</p> <p>- Nhạy cảm, thường quan tâm đến hình thức (tự đánh giá mình là một cô gái khá...); biết mình được nhiều người để ý, thấy tự hào nhưng không vồn vã mà tỏ ra kín đáo, tương như kiêu kì.</p> <p>- Hay mơ mộng, tìm thấy sự thú vị trong cuộc sống, trong các công việc đầy nguy hiểm <i>“Việc nào cũng có cái thú vị của nó. Có ở đâu như thế này hay không...”</i> Nó như thách thức thần kinh con người để rồi lúc vượt qua nó, chiến thắng nó, cô cảm thấy thú vị.</p> <p>2.1.2. Hồn nhiên, yêu đời:</p> <p>- Thích hát, thuộc rất nhiều bài hát (...), thậm chí bịa ra lời mà hát.</p> <p>- Dưới cơn mưa đá, cô <i>“vui thích cuồng cuồng”</i>, say sưa tận hưởng cơn mưa hồn nhiên như chưa hề nghe thấy tiếng bom rơi đạn nổ.</p> <p>2.2. Một cô gái có phẩm chất anh hùng:</p> <p>- Có tinh thần trách nhiệm với công việc.</p> <p>- Dũng cảm, gan dạ.</p> <p>- Bình tĩnh, tự tin và rất tự trọng.</p> <p>- Khi thực hiện nhiệm vụ phá bom, ban đầu cô cũng thấy căng thẳng, hồi hộp, nhưng cảm thấy có ánh mắt của các chiến sĩ đang dõi theo động viên, khích lệ, lòng tự trọng trong cô đã thắng cả bom đạn</p> <p>- Cô không đi khom mà đàng hoàng bước tới; bình tĩnh, tự tin thực hiện từng thao tác phá bom, chạy đua với thời gian để vượt qua cái chết.</p> <p>2.3. Giàu lòng yêu thương đồng đội:</p> <p>+ Chăm sóc Nho chu đáo.</p> <p>+ Hiểu rõ tâm trạng lo lắng của Thao khi Nho bị thương, mặc dù Thao đã cố che dấu bằng việc bảo cô hát.</p> <p>+ Với đại đội trưởng, chỉ tiếp xúc qua điện thoại nhưng biết rõ từ cách ăn nói đến đặc điểm riêng.</p> <p>+ Quý trọng và cảm phục tất cả những chiến sĩ mà cô đã gặp trên tuyến đường Trường Sơn.</p> <p>2.4. Đánh giá về nhân vật:</p> <p>- Qua dòng suy tư của Phương Định, người đọc không chỉ thấy sự toả sáng của phẩm chất anh hùng mà còn hình dung được thế giới nội tâm</p>	<p>0.75 đ</p> <p>0.5 đ</p>
--	--	----------------------------

	<p>phong phú ở cô.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sự khốc liệt của chiến tranh đã tôi luyện tâm hồn vốn nhạy cảm yếu đuối thành bản lĩnh kiên cường của người anh hùng cách mạng. - Nét điệu đà, hồn nhiên, duyên dáng của một cô gái càng tôn thêm vẻ đáng yêu của cô Thanh niên xung phong gan dạ, dũng cảm. - Phương Định (cũng như Nho và Thao) là hình ảnh tiêu biểu cho thế hệ trẻ Việt Nam thời chống Mỹ cứu nước. <p>3. <u>Suy cảm về hình ảnh thế hệ trẻ Việt Nam thời kỳ kháng chiến chống Mỹ trong nguồn cảm hứng chung của văn học giai đoạn 1945-1975. (20%)</u></p> <p>3.1. Nguồn cảm hứng chung của văn học giai đoạn 1945-1975</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giai đoạn này, các tác phẩm chủ yếu tập trung viết dựa trên <i>khuyên hướng sử thi và cảm hứng lãng mạn</i>, khích lệ, động viên tinh thần kháng chiến. - Nguồn cảm hứng chung của văn học giai đoạn này là <i>cảm hứng ngợi ca, cảm hứng sử thi và cảm hứng lãng mạn</i>. + Cảm hứng ngợi ca: trân trọng, ca ngợi, tôn vinh những con người giản dị bình thường nhưng có những chiến công phi thường, ý chí kiên cường bất khuất, có đóng góp lớn vào công cuộc bảo vệ đất nước. + Cảm hứng sử thi: nguồn cảm hứng từ hiện thực hào hùng của chiến trường cách mạng. + Cảm hứng lãng mạn: chủ yếu xuất phát từ cái nhìn tích cực, đậm chất trữ tình của người nghệ sĩ trước hiện thực gian khó. Trong hoàn cảnh khắc nghiệt, vẫn tin tưởng, hướng đến bình minh, tương lai tươi sáng cho vận mệnh dân tộc, đất nước. <p>3.2. Hình ảnh thế hệ trẻ Việt Nam thời kháng chiến chống Mỹ hiện lên trong nguồn cảm hứng chung của văn học giai đoạn 1945-1975:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản lĩnh kiên cường, bất khuất, ý chí chiến đấu cao, không ngại hiểm nguy gian khó - Tâm hồn lãng mạn, yêu đời, yêu cuộc sống với những khát khao giản dị, đắm say về cuộc sống đời thường - Tinh thần đồng chí, đồng đội gắn bó thắm thiết - Liên hệ với hình ảnh thế hệ trẻ ở các bài thơ khác cùng thời kỳ/khác thời kỳ để thấy được điểm tương đồng và khác biệt: “Đồng chí” (Chính Hữu); “Bài thơ về tiểu đội xe không kính”, “Tây Tiến” (Quang Dũng)... <p>4. <u>Tổng kết và đánh giá, nâng cao vấn đề nghị luận: (10%)</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Qua nhân vật Phương Định và các cô thanh niên xung phong, Lê 	<p>0.5 đ</p> <p>1.0 đ</p>
--	--	---------------------------

	<p>Minh Khuê đã có cái nhìn thật đẹp, thật lãng mạn về cuộc sống chiến tranh, về con người trong chiến tranh. Chiến tranh là đau thương mất mát song chiến tranh không thể hủy diệt được vẻ đẹp tâm hồn rất tươi xanh của tuổi trẻ, của con người. Chính từ những nơi gian lao, quyết liệt ta lại thấy ngời sáng vẻ đẹp của tuổi trẻ, của chủ nghĩa anh hùng Cách mạng Việt Nam.</p> <p>=> Ba cô thanh niên xung phong trong những trang văn xuôi trữ tình êm mượt của Lê Minh Khuê gieo vào lòng người đọc ấn tượng khó quên về vẻ đẹp lung linh tỏa sáng của những ngôi sao xa xôi. Hình ảnh họ khiến ta nhớ đến ý thơ của Lâm Thị Mĩ Dạ trong “Khoảng trời hố bom”:</p> <p><i>Đêm đêm tâm hồn em tỏa sáng Những vì sao ngời chói lung linh.</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Nhân vật Phương Định đã góp phần thể hiện và khẳng định tài năng của Lê Minh Khuê:<ul style="list-style-type: none">+ Lựa chọn ngôi kể phù hợp, cách kể chuyện tự nhiên.+ Nghệ thuật xây dựng nhân vật, nhất là miêu tả tâm lí.+ Ngôn ngữ giản dị, vừa mang tính khẩu ngữ vừa đậm chất trữ tình.+ Câu văn ngắn, nhịp điệu dồn dập, gợi không khí chiến trường. <p>* Lưu ý: Đối với câu 3</p> <ul style="list-style-type: none">- Có thể cân nhắc cho điểm tuyệt đối nếu bài làm của học sinh đáp ứng được trên 85% yêu cầu của đáp án.- Không đánh giá và cho điểm cao đối với những bài viết thiếu luận điểm, chung chung, không cụ thể.- Hướng dẫn chấm trong đáp án chỉ nêu ra những ý cơ bản, giám khảo cần linh hoạt, đánh giá chính xác dựa trên cách suy nghĩ, cảm nhận riêng của học sinh, không áp đặt hoàn toàn đáp án vào bài làm của học sinh để cho điểm. Đánh giá cao những suy cảm sáng tạo, giàu cảm xúc.	0.5 đ
--	---	--------------

